TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18/3/2022
V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thạch Thị Lan Nhung;

2. Bà Trần Thị Thanh Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 362/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đo, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hồ Viết Hạ D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị xây dựng gia đình với anh D vào ngày 08 tháng 9 năm 2020, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện L. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xã P, huyện L được 11 tháng, trong thời gian chung sống vợ chồng chị không hòa thuận mà luôn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do

gia đình chị không chấp nhận việc chị kết hôn với anh D, anh D lấy chị với mục đích trả thù, để giữ hạnh phúc với anh D chị đã nghe lời anh D từ bỏ gia đình, không liên lạc với người thân, anh D bắt chị nhắn tin về cho gia đình chị với nội dung là hận gia đình mình, anh D mang những quá khứ trước hôn nhân ra đe dọa, bôi nhọ danh dự và gia đình chị, anh D đe dọa nếu ly hôn thì sẽ đốt nhà, giết từng người trong nhà chị, giam lỏng chị trong nhà, nhiều lần anh D dùng bạo lực với chị khi đang mang thai. Do xẩy ra mâu thuẫn kéo dài nên ngày 25/9/2021, khi gia đình anh D vắng nhà chị đã gọi điện nhờ gia đình chị và chị trèo rào về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, ly thân với anh D từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung mệt mỏi áp lục không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Khi nộp đơn ly hôn và khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì chị đang mang thai. Trong quá trình Tòa án giải quyết thì chị sinh 01 con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Hồ Viết Hạ D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị H xác định vợ chồng chị không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị Lê Thị H không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn anh Hồ Viết Hạ D trình bày tại bản tự khai:

Anh xây dựng gia đình, kết hôn với chị H như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chung sống hòa thuận hạnh phúc cho đến khi vợ anh mang thai được 4 tháng tuổi thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, do vợ anh quá đáng với anh và gia đình anh, anh không kiềm chế được nên có tát chị H 01 cái nhưng không gây thương tích. Đến ngày 25/9/2021, gia đình chị H lên đón chị H về nhà mẹ đẻ sinh sống mà không thông báo cho anh biết, từ đó vợ chồng anh sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân, anh có gọi điện thoại liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, do gia đình chị H xúc phạm gia đình anh quá nặng nên anh không thể xuống thăm vợ, con anh được. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên qua yêu cầu khởi kiện ly

hôn của chị Lê Thị H thì anh không đồng ý ly hôn với chị H, anh muốn đoàn tụ gia đình để nuôi con trưởng thành.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021 như chị H trình bày là đúng. Hiện nay con đang sinh sống cùng chị H. Khi ly hôn,vì con chung còn quá nhỏ nên anh đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Hồ Viết Hạ D xác định vợ chồng anh không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Hồ Viết Hạ D xác định vợ chồng anh không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh D không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H, xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Hồ Viết Hạ D. Về con chung: Giao con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021 cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Hồ Viết Hạ D đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị H và anh Hồ Viết Hạ D xây dựng gia đình với nhau năm 2020, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 08 tháng 9 năm 2020 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị H xác định mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng cải thiện, chị cũng không còn tình cảm với anh D nên chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh D. Anh D có mặt anh cũng xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ khi chị H mang thai được 04 tháng tuổi, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ quá đáng với anh và gia đình anh, vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm lối sống. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn với chị H nên qua yêu cầu ly hôn của chị H thì anh muốn đoàn tụ gia đình cùng chị H để cùng nhau nuôi con trưởng thành, anh không đồng ý ly hôn với chị Lê Thị H.

Xét thấy, chị H và anh D đều xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ khi chị H mang thai 04 tháng tuổi đến nay là có thật, do bất đồng quan điểm lối sống, không có sự chia sẻ nhau trong cuộc sống hàng ngày, anh chị không có tiếng nói chung, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 9, xã Đo, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng sinh sống. Mặt khác trong thời gian vợ chồng chị H và anh D sống ly thân thì anh D không có sự quan tâm chia sẻ với chị H trong thời kỳ chị H mang thai và trong thời gian sinh con. Hơn nữa trong quá trình sống ly thân anh D cũng không có biện pháp hữu hiệu nào để nhằm cải thiện quan hệ hôn nhân của anh chị tốt hơn. Vì vậy, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn của anh D, chị H cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Lê Thị H, xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Hồ Viết Hạ D là hoàn toàn phù hợp.

[2] *Về con chung:* Chị H và anh D cùng xác định vợ chồng có một con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021 đang sống cùng chị H.

Hội đồng xét xử xét thấy quá trình vợ chồng chị H, anh D sống ly thân cũng như từ khi chị H mang thai, từ khi chị H sinh con đến nay, cháu Phúc vẫn sống cùng chị H ổn định, phát triển bình thường cần sự trông nom, chăm sóc hàng ngày của chị H. Để đảm bảo ổn định về tâm sinh lý cho trẻ; đồng thời chị H cũng có nguyện vọng nuôi cháu Phúc. Do vậy căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[3] *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị H và anh Hồ Viết Hạ D xác định không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Chị Lê Thị H và anh Hồ Viết Hạ D xác định không có nợ chung, anh chị không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002677 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị H, xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Hồ Viết Hạ D.

2. Về con chung: Giao con chung là Hồ Viết Thiên P, sinh ngày 23/11/2021 cho chị Lê Thị H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hồ Viết Hạ D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002677 ngày

29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thế Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.